

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU,  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 208/2023/DS-ST

Ngày: 05 - 9 - 2023

V/v tranh chấp thực hiện nghĩa vụ trả tiền

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Hồng Xuyên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Nhi

Ông Nguyễn Minh Mẫn

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thắm - Là Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 372/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2023, về việc “Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ trả tiền” giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn Th. Sinh năm: 1976. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, Thành phố C, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn một Thành viên xây dựng Nh Cà Mau (gọi tắt là Công ty Nh).

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Minh T, chức vụ - Giám đốc

Địa chỉ: Số 240/4 đường L, khóm T, phường T, Thành phố C, tỉnh C. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn ông Lê Văn Th trình bày:*

Vào tháng 6/2022 ông có làm công thợ xây dựng cho Công ty Nh Cà Mau, theo đó ông được giao hạn mục xây dựng hàng rào và nhà bảo vệ thị trấn Thới Bình A. Hai bên không có ký kết hợp đồng thi công cũng như thanh lý hợp đồng mà chỉ thỏa thuận miệng giao khoán công trình, giá trị công trình là 75.000.000đ, Công ty Nh đã thanh toán được 50.000.000đ. Khi công trình xây dựng xong, ông có trực tiếp gặp ông Đặng Minh T là giám đốc để đòi tiền công ty còn nợ, hai bên thỏa thuận giảm 3.000.000đ, công ty còn nợ 22.000.000đ nhưng ông Tân cứ hện lần hện lượt. Đến ngày 04/4/2023, ông T có thanh toán được 2.000.000đ và làm giấy cam kết hện đến ngày 18/4/2023 sẽ thanh toán dứt điểm số nợ 22.000.000đ, tuy nhiên ông T không thực hiện như cam kết. Tại đơn khởi kiện ông yêu cầu Tòa án buộc Công ty Nh Cà Mau trả số tiền

22.000.000đ. Tại phiên tòa, ông Th xác định ông T có trả thêm 2.000.000đ, còn nợ lại 20.000.000đ. Nay nguyên đơn yêu cầu Công ty Nh Cà Mau thanh toán số tiền 20.000.000đ.

\* Đối với bị đơn là Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng Nh Cà Mau, đã được Tòa án thông báo thụ lý về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng đến nay đại diện công ty vẫn không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, quá trình thụ lý và giải quyết các đương sự không cung cấp được hợp đồng thi công, nguyên đơn chỉ cung cấp “Giấy cam kết” ngày 04/4/2023 nên tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn được xác định lại là tranh chấp thực hiện nghĩa vụ trả tiền, bị đơn là Công ty Nh Cà Mau có trụ sở tại Khóm 8, Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Công ty Nh Cà Mau đã được Tòa án thông báo thụ lý, hòa giải, tiếp cận và công khai chứng cứ và triệu tập đến Tòa án để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đại diện Công ty theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét nội dung tranh chấp, Hội đồng xét xử thấy rằng theo lời trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thể hiện việc ông T là giám đốc Công ty Nh có ký vào “Giấy cam kết” ngày 04/4/2023 và có đóng dấu của Công ty Nh Cà Mau. Theo nội dung Giấy cam kết thể hiện ông Tân là giám đốc Công ty còn nợ 22.000.000đ tiền làm hàng rào thị trấn Thới Bình A. Tại phiên tòa, nguyên đơn xác định Công ty đã trả 2.000.000đ, còn nợ 20.000.000đ. Do Công ty không thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo cam kết nên ông Th khởi kiện.

Đối với đại diện Công ty Nh Cà Mau không gửi văn bản phản hồi về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như cung cấp tài liệu chứng cứ gì chứng minh việc đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền. Do đó, chấp nhận lời trình bày và tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, buộc bị đơn thanh toán số tiền nợ theo Giấy cam kết là có cơ sở.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 186, Điều 227, 228, 244, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 274 và 280 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Th. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng Nh Cà Mau thanh toán cho ông Lê Văn Th số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

*Kể từ ngày ông Th có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng Nh Cà Mau không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.*

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng Nh Cà Mau phải chịu là 1.000.000 đồng (chưa nộp).

Ông Lê Văn Th không phải chịu. Ông Th đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 550.000 đồng theo biên lai thu số 0002343 ngày 29/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thnh phố Cà Mau, được nhận lại toàn bộ.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Ông Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng Nh Cà Mau có quyền kháng cáo bản án 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Thnh phố Cà Mau;
- Chi cục THADS Thnh phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Hồng Xuyên**